

Số: .../KH-UBND

Cẩm Bình, ngày.... tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024

Thực hiện Quyết định số 65 /QĐ-UBND ngày 08 /01/2024 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2024. Kế hoạch số 16/KH – UBND ngày 16 tháng 01 năm 2024 của UBND huyện Cẩm Thủy về Thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024.

UBND xã Cẩm Bình ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kế hoạch nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp, phân công rõ ràng trách nhiệm cho từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; thu hút sự quan tâm đồng đảo của cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong việc “*chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*” giúp người nghèo, cận nghèo tiếp cận được các nguồn lực phát triển sản xuất từng bước vươn lên thoát nghèo.

Kế hoạch là căn cứ để các đơn vị thôn xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định nhiệm vụ trọng tâm, bố trí nguồn lực và tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 đã đề ra. Khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024.

2. Yêu cầu

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch cấp ủy, chính quyền xã và các thôn phải chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giảm nghèo; ưu tiên lồng ghép các nguồn lực để hỗ trợ cho người nghèo phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường kiểm tra giám sát, thường xuyên đánh giá kết quả tổ chức thực hiện để kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Việc giảm nghèo phải phản ánh đúng, sát tình hình thực tế đời sống người dân, bảo vệ người nghèo, cận nghèo được tiếp cận đầy đủ chế độ, chính sách theo quy định, tiếp cận được các dịch vụ xã hội cơ bản như y tế, giáo dục, nguồn vốn tín dụng chính sách... Không vì chỉ tiêu, thành tích

mà bỏ sót đối tượng, ảnh hưởng đến quyền lợi thụ hưởng các chính sách dành cho người nghèo, người cận nghèo theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Năm 2024 phấn đấu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; cải thiện đời sống, tăng thu nhập của người nghèo, đặc biệt là ở các thôn có hộ nghèo là đối tượng BTXH, hộ nghèo thiếu lao động, tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận thuận lợi các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở an toàn, nước sạch sinh hoạt và vệ sinh, thông tin, việc làm, bảo hiểm xã hội...).

Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 huyện giao.

2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2024, toàn xã giảm 23 hộ nghèo trở lên, tương ứng giảm 34,3% số hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022 - 2025, bằng 0,91%/tổng số hộ tự nhiên; hộ cận nghèo giảm 35 hộ trở lên, tương ứng giảm 61,4% số hộ cận nghèo theo chuẩn giai đoạn 2022-2025, bằng 1,39%/tổng số hộ tự nhiên.

(Có phụ lục chi tiết giao chỉ tiêu giảm nghèo cho các thôn kèm theo).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong công tác giảm nghèo

Công chức Văn hóa – Thông tin tham mưu chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Nghị quyết 42-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng (Khóa XIII) về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn mới; Chương trình hành động số 56- CTr/TU ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Tỉnh ủy Thanh Hóa về thực hiện Nghị quyết 42-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng (Khóa XIII) về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn mới. Giảm nghèo bằng các hình thức và nội dung phù hợp, nhằm đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức trong toàn Đảng bộ và trong xã hội, trước hết là của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp về vai trò, ý nghĩa của công tác giảm nghèo trong tình hình mới.

Tăng cường xây dựng bản tin, phóng sự về chương trình giảm nghèo, các mô hình giảm nghèo hiệu quả, các gương điển hình trong việc thực hiện công tác giảm nghèo trên địa bàn xã, khích lệ tinh thần và động lực để các hộ nghèo tự vươn lên thoát nghèo bền vững.

Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa chiều, giáo dục nghề nghiệp, việc làm nhằm khơi dậy tinh thần tự lực vươn lên thoát nghèo và huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tăng cường tuyên truyền các gương điển hình về giảm nghèo để thúc đẩy nhân rộng và lan tỏa, đồng thời phát hiện ra các hành vi trục lợi chính

sách giảm nghèo để có biện pháp đẩy lùi, ngăn chặn. Tổ chức các hội thảo, hội nghị về giảm nghèo bền vững, về mô hình giảm nghèo, kinh nghiệm, sáng kiến giảm nghèo và gương điển hình vươn lên thoát nghèo.

Công chức văn phòng cấp ủy chính quyền phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho Hội đồng thi đua khen thưởng huyện đề xuất Chủ tịch UBND huyện khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác giảm nghèo; hộ nghèo, cận nghèo tiêu biểu có ý chí vươn lên thoát nghèo trong năm 2024.

Các thôn trong xã đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về giảm nghèo bằng nhiều hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng để tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần "tương thân, tương ái" của dân tộc ta đối với người nghèo; động viên, khích lệ, nâng cao ý chí tự lực, tự cường, vươn lên thoát nghèo của người nghèo, xóa bỏ tư tưởng trông chờ vào sự giúp đỡ của Nhà nước và xã hội.

Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo, kịp thời khắc phục khó khăn, vướng mắc để thực hiện đạt kết quả cao.

Khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân, người nghèo có thành tích trong công tác giảm nghèo năm 2024.

2. Nâng cao hiệu quả lãnh, chỉ đạo thực hiện công tác giảm nghèo

Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu cho UBND xã cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực quản lý trong công tác giảm nghèo cho cán bộ cấp xã, cấp thôn. Tổ chức các hoạt động đối thoại chính sách về giảm nghèo định kỳ để tăng cường giải thích về chính sách, giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách; thúc đẩy giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm giữa các thôn trong thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững.

Qua kết quả rà soát hộ nghèo năm 2023 để thực hiện chính sách cho năm 2024 trên địa bàn toàn xã còn 67 hộ nghèo tương ứng với tỷ lệ 2,66%, 57 hộ cận nghèo tương ứng với tỷ lệ 2,27%. Tỷ lệ nghèo đa chiều là 4,93%. Tương ứng với các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản cụ thể:

- + Thiếu hụt về việc làm: Hộ nghèo 95,5%, hộ cận nghèo 78,9%;
- + Hộ gia đình có tỷ lệ người phụ thuộc trong tổng số nhân khẩu là 25,8%: Hộ nghèo 32,83%, cận nghèo 17,54%;
- + Thiếu hụt về dinh dưỡng: Hộ nghèo 8,95%, cận nghèo 1,75%;
- + Thiếu hụt bảo hiểm y tế: Hộ nghèo 85,1%, cận nghèo 12,3%;
- + Hộ gia đình có ít nhất một người trong độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến dưới 30 tuổi không tham gia các khóa đào tạo hoặc không có bằng cấp, chứng chỉ giáo dục đào tạo so với độ tuổi tương ứng: Hộ nghèo 7,46%, cận nghèo 10,52%;
- + Hộ gia đình có ít nhất 1 trẻ từ đủ 3 tuổi đến dưới 16 tuổi không được học đúng bậc, cấp học phù hợp với độ tuổi: Hộ nghèo 0%, cận nghèo 0%;
- + Chất lượng nhà ở thuộc loại không bền chắc: Hộ nghèo 2,98%, Cận nghèo 0%;
- + Diện tích nhà ở bình quân đầu người của hộ gia đình dưới 8 m² : Hộ nghèo 11,94%, cận nghèo 3,50%;
- + Không tiếp cận được nguồn nước sinh hoạt: Hộ nghèo 1,49%, cận nghèo 0%;
- + Không sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh: Hộ nghèo 17,91%, cận nghèo 8,77%;
- + Hộ gia đình không có thành viên nào sử dụng dịch vụ Internet: Hộ nghèo 34,3%, cận nghèo 5,26%;
- + Hộ gia đình không có phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin: Hộ nghèo 1,49%, cận nghèo 0%.

Tham mưu cho Ban chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo xã xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2024, kiện toàn lại Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2024.

Các công chức chuyên môn được giao chủ trì thực hiện các chính sách giảm nghèo, dự án thành phần thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo ở các thôn trong xã.

Các thôn trong xã thành lập, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình Mục tiêu Quốc gia; hiệu quả hoạt động của công tác giảm nghèo theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối quản lý; xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa cấp ủy, chính quyền cấp xã với các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị ở cơ sở trong việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo tại thôn.

Trưởng BCD thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch giảm nghèo năm 2024, đảm bảo sát, đúng tình hình thực tế tại các thôn; phân công trách nhiệm cụ thể cho cán bộ, lãnh đạo chủ chốt phụ trách hướng dẫn, chỉ đạo công tác giảm nghèo, coi đây là một trong những tiêu chí đánh giá xếp loại, thi đua - khen thưởng hàng năm. Thực hiện tốt cơ chế kiểm tra, giám sát để kịp thời uốn nắn các sai phạm, khuyết điểm, điều chỉnh các phát sinh cho phù hợp với thực tiễn cũng như phát huy những kết quả tích cực đã đạt được.

3. Thực hiện các giải pháp giảm nghèo

3.1. Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội

Là bộ phận Thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, có nhiệm vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu hướng dẫn, chỉ đạo thôn triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo trên địa bàn xã và thực hiện những nhiệm vụ cụ thể sau:

Chủ trì hướng dẫn các thôn xây dựng kế hoạch, tổng hợp nhu cầu nguồn vốn thực hiện các dự án thuộc Chương trình Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022 - 2025 ngay khi có kế hoạch giảm nghèo gửi về, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và giảm nghèo bền vững từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn thực hiện việc nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn dạy nghề với tạo việc làm cho lao động nghèo; tập trung thực hiện có hiệu quả việc hỗ trợ lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi lao động có thời hạn ở nước ngoài. Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp ổn định và phát triển thị trường lao động, đảm bảo phù hợp với tình hình, tăng cường và nâng cao chất lượng dự báo cầu lao

động nhằm nâng cao hiệu quả kết nối cung - cầu lao động, hỗ trợ người lao động tìm việc làm phù hợp.

Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình về nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp để có giải pháp hỗ trợ, cung ứng lao động, khắc phục tình trạng thiếu hụt lao động, góp phần ổn định sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, bảo đảm đời sống người lao động; hướng dẫn người lao động hưởng trợ cấp thất nghiệp.

Rà soát, phân loại, đánh giá kỹ lưỡng chất lượng, tay nghề, kinh nghiệm của từng người lao động, nhu cầu tìm kiếm việc làm của lao động trở về địa phương để phân loại, xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo, đào tạo lại nhằm hỗ trợ người lao động tìm kiếm việc làm. Tạo mọi điều kiện thuận lợi về thủ tục, thời gian để người lao động được vay vốn hỗ trợ giải quyết việc làm.

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan nắm chắc tình hình đời sống nhân dân để kịp thời tham mưu UBND huyện các phương án hỗ trợ, cứu trợ đột xuất nếu xảy ra tình trạng thiên tai làm ảnh hưởng nặng nề đến đời sống của người dân. Cập nhật đầy đủ thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có đối tượng bảo trợ xã hội để nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện các chính sách tại địa phương.

Tổ chức rà soát hộ nghèo, cận nghèo cuối năm 2024 theo đúng quy định, tuyệt đối không vì chỉ tiêu, thành tích mà để sót đối tượng còn khó khăn không được thụ hưởng các chính sách giảm nghèo. Tham mưu kịp thời cho Ban chỉ đạo các CTMTQG xã, UBND xã kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện đối với các thôn; báo cáo tiến độ định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm về huyện và các cơ quan có liên quan theo quy định.

3.2. Công chức Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới gắn với mục tiêu giảm nghèo thông qua việc đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất. Chủ trì thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán cho các hộ dân ở những nơi không có khả năng xây dựng công trình nước sinh hoạt tập trung; nâng cấp, sửa chữa các công trình nước tập trung đã hư hỏng, xuống cấp; đầu tư xây dựng các công trình cấp nước sinh hoạt, ưu tiên các thôn chưa có công trình nước sinh hoạt nhằm tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo về nguồn nước sạch trong sinh hoạt.

Tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng dự toán chi tiết, thẩm định hồ sơ dự án trước khi triển khai thực hiện. Trong đó, chú trọng triển khai những dự án tạo được nhiều việc làm cho người nghèo, người mới thoát nghèo; đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đưa các loại cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao vào sản xuất.

3.3. Văn phòng Cấp ủy – Chính quyền

Chủ trì hướng dẫn các thôn nhằm tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế và tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về nhà tiêu hợp vệ sinh. Chủ trì, phối hợp với Công chức Lao động – Thương binh và Xã hội, các công chức, tổ chức đoàn thể và các thôn tăng cường truyền thông, khuyến khích, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, đặc biệt là đối tượng thuộc hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình.

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan tham mưu cho UBND xã chỉ đạo tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Dự án được giao chủ trì trong Chương trình Mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022 - 2025 theo định kỳ, đột xuất.

Tiếp tục tham mưu cho UBND xã việc thực hiện chính sách khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo theo Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo đầy đủ, kịp thời.

3.4. Trung tâm học tập cộng đồng – Hội khuyến học xã

Chủ trì, phối hợp với công chức Lao động - Thương binh và Xã hội và các ngành, các thôn triển khai thực hiện một số nội dung sau:

Hướng dẫn các thôn tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về giáo dục (trình độ giáo dục của người lớn và tình trạng đi học của trẻ em). Tiếp tục rà soát, kiến nghị hoàn thiện các quy định về chế độ, chính sách đối với người dạy và người học là người dân tộc thiểu số; củng cố, duy trì ổn định và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và xóa mù chữ.

3.5. Công chức địa chính – xây dựng

Tiếp tục tham mưu cho UBND xã việc tổ chức triển khai thực hiện các chương trình chính sách mới của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có công với cách mạng về nhà ở. Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch cụ thể, sát đến từng địa phương nhằm nâng cao chỉ tiêu tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về nhà ở của hộ nghèo đảm bảo đạt mục tiêu đề ra ở cả hai tiêu chí chất lượng nhà ở, diện tích nhà ở. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 121/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của HĐND tỉnh về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2026, nhằm kêu gọi các dự án đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp nhất là các ngành, lĩnh vực có sử dụng nhiều lao động; các dự án công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản và sử dụng nguồn nguyên liệu sẵn có của địa phương.

Đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi mô hình quản lý chợ; kêu gọi các nguồn lực đầu tư để phát triển mạng lưới chợ, các hộ kinh doanh các thể, siêu thị mini; đẩy mạnh lưu thông hàng hóa, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân trên địa bàn.

Xây dựng phương án bố trí quỹ đất để ưu tiên phân bổ đất ở, đất sản xuất cấp cho người nghèo, hộ nghèo. Hướng dẫn, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của người dân trong quá trình lập phương án bố trí quỹ đất (đất ở, đất sản xuất) để giao

đất cho hộ nghèo, cận nghèo (Nếu có trường hợp cần) và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân để ổn định sản xuất.

3.6. Công chức Văn hóa – Thông tin

Chủ trì, phối hợp với Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2024 cho các thôn trong xã. Xây dựng kế hoạch cụ thể, sát đến từng đơn vị nhằm tiếp tục nâng cao chỉ tiêu tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về dịch vụ thông tin, truyền thông của hộ nghèo (Sử dụng dịch vụ viễn thông; phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin).

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới, giúp đỡ nhau giảm nghèo. Hướng dẫn các địa phương tăng cường đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở đạt chuẩn theo quy định, tạo điều kiện để người dân tham gia các hoạt động văn hóa cộng đồng tại các khu dân cư; đẩy mạnh công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá truyền thống của các dân tộc trên địa bàn xã.

Hướng dẫn các thôn và các doanh nghiệp đẩy mạnh phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch gắn với phát huy tiềm năng, lợi thế; từng bước hình thành và phát triển các chương trình du lịch kết nối các vùng miền góp phần tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, tạo việc làm, thu nhập cho người nghèo.

3.7. Công chức Tư pháp – Hộ tịch

Hướng dẫn và triển khai thực hiện mở rộng và nâng cao chất lượng dịch vụ trợ giúp pháp lý của Nhà nước tại các thôn, đặc biệt là cho các nhóm đối tượng là người nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng bảo trợ xã hội. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho người nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, đối tượng bảo trợ xã hội; tổ chức các hoạt động truyền thông, trợ giúp pháp lý lưu động tại cơ sở; tập huấn tăng cường năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý.

3.8. Công chức Tài chính - KH

Hướng dẫn các công chức chuyên môn thực hiện thanh, quyết toán nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các chế độ, chính sách, chương trình dự án giảm nghèo theo quy định

Chủ trì, phối hợp với công chức Lao động – Thương binh và Xã hội thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội kịp thời, đúng đối tượng.

Tham mưu thực hiện lồng ghép và sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công cho các chương trình giảm nghèo; ưu tiên sử dụng nguồn vốn đầu tư công đầu tư các công trình, dự án hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển sản xuất, giảm nghèo nâng cao đời sống nhân dân. Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan kêu gọi các doanh nghiệp tăng cường đầu tư, mở rộng sản xuất để thu hút lao động, tạo việc làm; kết nối các

doanh nghiệp thương mại, sản xuất với các địa phương trong việc tìm kiếm thị trường, tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của các mô hình, dự án phát triển sản xuất của các dự án giảm nghèo.

3.9. Các thôn trong xã

Xây dựng kế hoạch giảm nghèo theo hướng dẫn của UBND xã, kế hoạch phải cụ thể, chi tiết các giải pháp giảm nghèo theo từng nhóm nguyên nhân nghèo; lập danh sách cụ thể những hộ gia đình có khả năng thoát nghèo trong năm để có phương án hỗ trợ kịp thời. Hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục hồ sơ để hưởng các chính sách hỗ trợ người nghèo, cận nghèo về miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền điện, trợ cấp cho người mắc bệnh hiểm nghèo không có khả năng lao động; mua thẻ bảo hiểm y tế, trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội...

Quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phục vụ giảm nghèo. Vận động huy động các nguồn lực tự nhiên của địa phương, nguồn lực con người từ cộng đồng, người dân, bằng nhiều hình thức như: ủng hộ ngày công lao động, vốn, kinh nghiệm sản xuất... giúp đỡ người nghèo khắc phục khó khăn vươn lên thoát nghèo; sử dụng khai thác có hiệu quả tiềm năng thế mạnh của địa phương phục vụ cho công tác giảm nghèo.

Chủ động bố trí, huy động, lồng ghép các nguồn lực để hỗ trợ thực hiện các mục tiêu giảm nghèo trong thôn; ưu tiên cho các hộ nghèo, cận nghèo có lao động, có phương án sản xuất, có tay nghề tham gia vào các dự án, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh để nâng cao khả năng thoát nghèo. Vận động các doanh nghiệp đóng trên địa bàn đóng góp nguồn lực cho công tác an sinh xã hội; nhận hỗ trợ, giúp đỡ có địa chỉ các hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa phương, ưu tiên các hộ nghèo, hộ cận nghèo có người có công, có đối tượng bảo trợ xã hội. Tổ chức rà soát hộ nghèo năm 2024 theo quy định, việc rà soát phải bám sát thực tế, phản ánh toàn diện, chính xác các tiêu chí theo quy định; nâng cao vai trò trách nhiệm của lực lượng rà soát viên, trưởng thôn trong việc chủ động phát hiện những hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm, có nguy cơ nghèo, cận nghèo để hướng dẫn hộ gia đình làm giấy đề nghị rà soát đưa vào danh sách rà soát, tuyệt đối không bỏ sót đối tượng đủ điều kiện được thụ hưởng chính sách.

IV. CÁC CHỈ TIÊU GIẢM NGHÈO CỤ THỂ

1. Giảm tỷ lệ hộ nghèo và tăng thu nhập cho người nghèo

Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2024 còn 46 hộ bằng 1,82% giảm 0,91%; hộ cận nghèo giảm xuống còn 22 hộ bằng 0,87%, thu nhập của các hộ nghèo, cận nghèo ngày càng ổn định và được nâng cao.

Tập trung cao độ cho công tác xoá đói, giảm nghèo và giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao mức sống của nhân dân. Phấn đấu năm 2024 toàn xã

không có hộ tái nghèo và đạt chỉ tiêu huyện giao là giảm 23 hộ nghèo; 35 hộ cận nghèo.

2. Mục tiêu cụ thể:

Trên cơ sở mục tiêu chung của toàn xã, UBND xã giao chỉ tiêu cụ thể công tác giảm nghèo cho từng thôn và từng hộ có khả năng thoát nghèo: Toàn xã phấn đấu giảm 23 hộ nghèo; 35 hộ cận nghèo trở lên;

3. Nâng cao mức độ tiếp cận các dịch vụ cơ bản

- Phấn đấu không còn tình trạng trẻ em không đi học.
- Phấn đấu cho 100% khẩu cận nghèo tham gia bảo hiểm y tế.
- Phấn đấu 80% hộ nghèo đảm bảo diện tích nhà ở tối thiểu 8m² người trở lên.
- Phấn đấu 95% hộ nghèo có hố xí/nhà tiêu hợp vệ sinh; hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng hố xí, nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Phấn đấu duy trì 100% hộ nghèo trong xã được tiếp cận các dịch vụ viễn thông và phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin.

- Phấn đấu 100% các hộ đạt chuẩn về dinh dưỡng ở trẻ em;
- Phấn đấu 100% các hộ nghèo được tiếp cận nguồn nước sạch trong sinh hoạt.
- Phấn đấu 100% các hộ có lao động và còn khả năng lao động có việc làm ổn định và thu nhập ổn định.

4. Giải pháp.

4.1 Giải pháp chung:

Cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban ngành đoàn thể trong cả hệ thống chính trị, đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ:

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của nhân dân trong toàn xã; thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững. Đảng ủy, UBND và các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền về tiêu chí tiếp cận nghèo đa chiều, mục tiêu giảm nghèo bền vững; khơi dậy lòng tự hào, ý thức tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo; đồng thời phê phán những gia đình, cá nhân chây lười lao động, chi tiêu không hợp lý, khắc phục tư tưởng chông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà Nước; tạo được sự đồng thuận, huy động sức mạnh của toàn xã hội, góp phần giảm nghèo nhanh, bền vững.

- Nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho hộ nghèo, cận nghèo về giáo dục, y tế, nhà ở, thông tin, nước sạch; tập trung các giải pháp tháo gỡ khó khăn, chuyển đổi mô hình phát triển kinh tế gia đình, đào tạo nghề, tạo việc làm cho nhiều lao động hộ nghèo và đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động;

- Phân tích cụ thể chiều thiếu hụt của từng hộ nghèo, để biết được chiều thiếu hụt, nguyên nhân của chiều thiếu hụt, nguyên nhân nghèo, xây dựng các giải pháp tác động theo chiều thiếu hụt có hiệu quả, giảm nghèo nhanh, bền vững.

- Đối với các hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo năm 2023 yêu cầu các đơn vị thôn tiếp tục theo dõi, giúp đỡ và xây dựng các giải pháp để giúp hộ thoát nghèo bền vững, không để tình trạng tái nghèo.

- Đối với những hộ BTXH có lao động cần xây dựng kế hoạch, hỗ trợ việc làm, tư vấn tham gia xuất khẩu lao động để tăng thu nhập giúp hộ thoát nghèo.

- Đối với những hộ BTXH là người cao tuổi, không có lao động nhưng có con cháu ở gần đề nghị các đơn vị thôn, hội người cao tuổi, MTTQ vận động con cháu có trách nhiệm phụng dưỡng ông bà, cha mẹ để giúp họ thoát nghèo.

- Giao chỉ tiêu giảm nghèo cho các thôn, xem đây là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ cuối năm của thôn.

4.2 Giải pháp cụ thể:

Theo kế hoạch của UBND huyện giao toàn xã có 23 hộ thoát nghèo; và 35 hộ thoát cận năm 2024, giảm từ 2,66% năm 2023 xuống 1,74% năm 2024; hộ cận nghèo giảm từ 2,27% xuống còn 0,87%; theo dự kiến của các thôn số hộ nghèo có khả năng giảm tại các thôn: **thôn Tô:** 3 hộ nghèo; 06 hộ cận, **Thôn Chợ:** 7 hộ nghèo; 03 hộ cận, **Bình Yên:** 2 hộ nghèo; 05 hộ cận nghèo, **Bình Hòa 1:** 02 hộ nghèo, 01 cận nghèo, **Bình Hòa 5:** 03 hộ nghèo, **Bình Hòa 3:** 01 hộ cận nghèo, **Thôn Xanh:** 01 hộ nghèo, 03 hộ cận, **Bình Sơn:** 02 hộ nghèo, 06 hộ cận, **Hạc Sơn:** 03 hộ nghèo, 04 hộ cận, **Thôn sẻ:** 02 hộ cận; **Thôn Vinh:** 4 hộ cận nghèo; cụ thể;

• Thôn Tô:

Hiện tại thôn Tô có 08 hộ nghèo và 09 hộ cận nghèo trong đó số hộ thuộc đối tượng BTXH không có khả năng lao động là 7 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 9 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 17 hộ, số hộ là đối tượng BTXH có con cái sống gần đó, số hộ là bệnh nhân phong sống tách riêng con cái là 6 hộ;

- Đối với hộ nghèo: Kế hoạch giảm 3 hộ; cụ thể:

+ Đối với hộ bà: Trương Thị Thanh có 1 khẩu, nguyên nhân nghèo là không có lao động, già yếu, nhưng có con gái sống gần nhà.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là ông Trương Công Định phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn, cùng cán bộ khu trại phong vận động con gái thực hiện nghĩa vụ chăm sóc mẹ và nhập khẩu về hộ gia đình.

+ , Đối với hộ ông: Nguyễn Văn Điệp có 1 khẩu 1 lao động nguyên nhân nghèo là do chưa biết cách làm ăn.

* Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là ông Trương Công Định phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, Đoàn Thanh Niên ban công tác mặt trận thôn xây dựng kế hoạch, hướng dẫn hộ làm kinh tế gia đình phù hợp với lợi thế và tiềm năng của hộ, để giúp hộ có thể vươn lên thoát nghèo làm chủ kinh tế gia đình.

+ , Đối với hộ ông: Nguyễn Thị Hợi có 2 khẩu 1 lao động nguyên nhân nghèo là do chưa biết cách làm ăn.

* Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là ông Trương Công Định phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, Đoàn Thanh Niên ban công tác mặt trận thôn xây dựng kế hoạch, hướng dẫn hộ làm kinh tế gia đình phù hợp với lợi thế và tiềm năng của hộ, để giúp hộ có thể vươn lên thoát nghèo làm chủ kinh tế gia đình.

- Đối với hộ cận nghèo: kế hoạch giảm 6 hộ; cụ thể:

+ Đối với hộ ông: Trịnh Văn Cẩn có 2 khẩu, nguyên nhân nghèo là không có lao động, già yếu, nhưng có con gái sống gần nhà.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là ông Trương Công Định phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn, cùng cán bộ khu trại phong vận động con gái thực hiện nghĩa vụ chăm sóc mẹ và nhập khẩu về hộ gia đình.

+ Đối với hộ ông: Trịnh Trọng Tâm có 2 khẩu, nguyên nhân nghèo là không có lao động, già yếu, nhưng có con gái sống gần nhà.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là ông Trương Công Định phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn vận động con gái thực hiện nghĩa vụ chăm sóc.

+ Đối với hộ Bà: Đỗ Thị Châu có 5 khẩu, với 02 lao động, nguyên nhân nghèo là do chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là ông Trương Công Định phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn xem xét nhu cầu và tiềm lực của các lao động trong gia đình để có hướng hỗ trợ và giới thiệu việc làm tạo thu nhập ổn định để hộ vươn lên thoát nghèo bền vững.

+ Đối với hộ Ông: Bùi Minh Tùng có 4 khẩu, với 02 lao động, nguyên nhân nghèo là do chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là ông Trương Công Định phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn xem xét

nhu cầu và tiềm lực của các lao động trong gia đình để có hướng hỗ trợ và giới thiệu việc làm tạo thu nhập ổn định để hộ vươn lên thoát nghèo bền vững.

+ Đối với hộ Ông: Bùi Văn Bảo có 4 khẩu, với 02 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình có người có bệnh hiểm nghèo.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là ông Trương Công Định phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn xem xét nhu cầu và tiềm lực của các lao động trong gia đình để có hướng hỗ trợ và giới thiệu việc làm tạo thu nhập ổn định để hộ vươn lên thoát nghèo bền vững.

+ Đối với hộ Bà: Đỗ Thị Bằng có 3 khẩu, với 02 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là ông Trương Công Định phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn xem xét nhu cầu và tiềm lực của các lao động trong gia đình để có hướng hỗ trợ và giới thiệu việc làm tạo thu nhập ổn định để hộ vươn lên thoát nghèo bền vững.

Đối với các hộ còn lại trong thôn đề nghị ban giảm nghèo thôn theo dõi, hỗ trợ và lên kế hoạch cụ thể cho từng hộ để các hộ có khả năng tự vươn lên thoát nghèo.

• **Thôn Chợ:**

Hiện tại thôn Chợ có 14 hộ nghèo và 5 hộ cận nghèo; trong đó số hộ thuộc đối tượng BTXH là 1 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 18 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 39 hộ;

- **Đối với hộ nghèo: Kế hoạch giảm 7 hộ cụ thể:**

+ Đối với hộ bà: Phạm Thị Đéc có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là hộ chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Bà Bùi Thị Minh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn hỗ trợ, tìm hiểu thế mạnh của hộ để có kế hoạch hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tư vấn xuất khẩu lao động tạo thu nhập ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ bà: Phạm Thị Gang có 4 khẩu, 1 lao động, nguyên nhân nghèo là gia đình chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Bà Bùi Thị Minh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá những thế mạnh và nhu cầu của hộ để có kế hoạch hỗ trợ gia đình phát triển kinh tế, tư vấn giới thiệu việc làm tạo thu nhập ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo bền vững.

+ Đối với hộ Ông: Phạm Văn Thuyết có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do hộ chưa có định hướng và công việc ổn định.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Bà Bùi Thị Minh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá tiềm lực, nhu cầu việc làm của hộ để có kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, công việc ổn định tăng thu nhập để hộ tự vươn lên thoát nghèo bền vững.

+ Đối với hộ Ông: Phạm Minh Phúc có 3 khẩu, 3 lao động, nguyên nhân nghèo là gia đình chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Bà Bùi Thị Minh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tư vấn việc làm ổn định tại các doanh nghiệp tạo thu nhập ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Phạm Hùng Vinh có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là hộ gặp rủi do đột xuất, không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Bà Bùi Thị Minh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tư vấn việc làm ổn định tại các doanh nghiệp tạo thu nhập ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Bà: Trương Thị Giới có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do hộ chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Bà Bùi Thị Minh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá nhu cầu và thế mạnh của hộ để có kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tư vấn việc làm ổn định tại các doanh nghiệp tạo thu nhập ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Phạm Văn Thân có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do hộ chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Bà Bùi Thị Minh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá nhu cầu và thế mạnh của hộ để có kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tư vấn việc làm ổn định tại các doanh nghiệp tạo thu nhập ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

- Đối với hộ cận nghèo: Kế hoạch giảm 3 hộ; cụ thể:

+ Đối với hộ Ông: Phạm Văn Thương có 5 khẩu, 4 lao động, nguyên nhân nghèo là do hộ có người ốm đau.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Bà Bùi Thị Minh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá nhu cầu và thế mạnh của hộ để có kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tư vấn việc làm ổn định tại các doanh nghiệp tạo thu nhập ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Bà: Phạm Thị Hòa có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do hộ gặp rủi ro trong năm.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Bà Bùi Thị Minh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá nhu cầu và thế mạnh của hộ để có kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tư vấn việc làm ổn định tại các doanh nghiệp tạo thu nhập ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Phạm Văn Thế có 3 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do hộ chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Bà Bùi Thị Minh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá nhu cầu và thế mạnh của hộ để có kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tư vấn việc làm ổn định tại các doanh nghiệp tạo thu nhập ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

* Đối với các hộ còn lại thôn căn cứ vào kế hoạch của xã chủ động xây dựng kế hoạch cho từng hộ của thôn mình sát với tình hình thực tế, định hướng chiều thiếu hụt cho từng hộ nghèo, kêu gọi các mạnh thường quân, các đơn vị tổ chức, sự nghiệp ...trong và ngoài xã quan tâm, hỗ trợ vật chất, tinh thần, nhận chăm sóc các đối tượng BTXH, người già cả, neo đơn không nơi nương tựa để các đối tượng có nơi nương tựa, chăm sóc. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ nhân dân và cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, trưởng thôn cuối năm.

• Thôn Xanh

Hiện tại thôn Xanh có 05 hộ nghèo, 05 hộ cận trong đó số hộ thuộc đối tượng BTXH là 2 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 8 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 8 hộ;

- **Đối với hộ nghèo: Kế hoạch giảm 01 hộ;**

+ Đối với hộ Bà: Phạm Thị Thuốc có 3 khẩu, nguyên nhân nghèo là do gia đình gặp rủi ro trong năm.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Phạm Văn Cường phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thể mạnh, nhu cầu của hộ nhất là việc làm cho 2 lao động để có kế hoạch hỗ trợ học nghề, việc làm ổn định tại các doanh nghiệp tạo thu nhập ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

- Đối với hộ cận nghèo: Kế hoạch giảm 03 hộ;

+ Đối với hộ Ông: Bùi Văn Hùng có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình gặp rủi ro trong năm.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Phạm Văn Cường phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thể mạnh, nhu cầu của hộ nhất là việc làm cho 2 lao động để có kế hoạch hỗ trợ gia đình vượt qua khó khăn, ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Nguyễn Hồng Phong có 5 khẩu, 3 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình gặp rủi ro trong năm.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Phạm Văn Cường phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn có kế hoạch hỗ trợ gia đình vượt qua khó khăn, ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Phạm Văn Tính có 5 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình gặp rủi ro trong năm.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Phạm Văn Cường phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn có kế hoạch hỗ trợ gia đình vượt qua khó khăn, ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

* Đối với các hộ còn lại chủ yếu là các hộ có thành viên BTXH có lao động, thôn căn cứ vào kế hoạch của xã chủ động xây dựng kế hoạch cho từng hộ của thôn mình sát với tình hình thực tế, định hướng chiều thiếu hụt cho từng hộ nghèo, cận nghèo kêu gọi các thành viên trong gia đình chăm sóc các thành viên BTXH và hỗ trợ hướng nghiệp cho các lao động còn lại trong hộ Để gia đình có thu nhập và việc làm ổn định tự vươn lên thoát nghèo. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ nhân dân và cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, trưởng thôn cuối năm.

• Thôn Sẻ:

Hiện tại thôn Sẻ có 01 hộ nghèo và 3 hộ cận trong đó số hộ thuộc đối tượng BTXH là 1 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 3 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 3 hộ;

- Đối với hộ cận nghèo: Kế hoạch giảm 2 hộ

+ Đối với hộ Ông: Lê Xuân Tám có 5 khẩu, 4 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình gặp tai nạn rủi do trong năm.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Nguyễn Minh Châu phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn hỗ trợ gia đình vượt qua khó khăn và ổn định cuộc sống.

+ Đối với hộ Ông: Bùi Văn Công có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Nguyễn Minh Châu phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá các thế mạnh, nhu cầu của hộ để có kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế ổn định cuộc sống.

* Đối với các hộ còn lại thôn căn cứ vào kế hoạch của xã chủ động xây dựng kế hoạch cho từng hộ của thôn mình sát với tình hình thực tế, định hướng chiều thiếu hụt cho từng hộ nghèo, hướng dẫn vận động các hộ tự chủ động trong việc xây dựng, phát triển kinh tế gia đình để từng bước vươn lên thoát nghèo. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ nhân dân và cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, trưởng thôn cuối năm.

- **Thôn Bình Sơn:**

Hiện tại thôn Bình Sơn có 8 hộ nghèo và 9 hộ cận nghèo trong đó số hộ thuộc đối tượng BTXH là 1 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 16 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 16 hộ;

- **Đối với hộ nghèo: Kế hoạch giảm 2 hộ; cụ thể:**

+ Đối với hộ Ông: Bàn Văn Tuấn có 5 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình gặp tai nạn rủi do trong năm.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Dương Hồng Lượng phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Triệu Văn Thìn có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Dương Hồng Lượng phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá các thế mạnh, nhu cầu của hộ để có kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

- **Đối với hộ cận nghèo: Kế hoạch giảm 2 hộ; cụ thể:**

+ Đối với hộ Ông: Bàn Văn Sửu có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Dương Hồng Lượng phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá các thế mạnh, nhu cầu của hộ để có kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Triệu Kim Dũng có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Dương Hồng Lượng phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá các thế mạnh, nhu cầu của hộ để có kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Triệu Văn Thìn có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Dương Hồng Lượng phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá các thế mạnh, nhu cầu của hộ để có kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Bàn Văn Thái có 5 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình, có người ốm đau dài ngày, chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Dương Hồng Lượng phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá các thế mạnh, nhu cầu của hộ để có kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Triệu Văn Vinh có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Dương Hồng Lượng phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá các thế mạnh, nhu cầu của hộ để có kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Triệu Văn Tài có 5 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Dương Hồng Lượng phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá

các thế mạnh, nhu cầu của hộ để có kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

* Đối với các hộ còn lại thôn căn cứ vào kế hoạch của xã chủ động xây dựng kế hoạch cho từng hộ của thôn mình sát với tình hình thực tế, định hướng chiều thiếu hụt cho từng hộ nghèo, hỗ trợ vật chất, tinh thần, hướng dẫn các hộ tự phát triển kinh tế gia đình để vươn lên tự thoát nghèo bền vững. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ nhân dân và cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, trưởng thôn cuối năm.

- **Thôn Hạc Sơn:**

Hiện tại thôn Hạc sơn có 9 hộ nghèo và 7 hộ cận nghèo trong đó số hộ thuộc đối tượng BTXH là 6 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 10 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 10 hộ;

- **Đối với hộ nghèo: Kế hoạch giảm 3 hộ; cụ thể:**

- + Đối với hộ Bà: Bùi Văn Tươi có 5 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Đặng Ngọc Đỉnh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thế mạnh và nhu cầu của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để các lao động có việc làm, thu nhập ổn định và tự vươn lên thoát nghèo.

- + Đối với hộ Ông: Đặng Thị Xuân có 1 khẩu, nguyên nhân nghèo là do gia đình không có lao động.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Đặng Ngọc Đỉnh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn xây dựng kế hoạch hỗ trợ, động viên các cháu có trách nhiệm chăm sóc nuôi dưỡng người thân trong gia đình.

- + Đối với hộ Ông: Phạm Thị Hoa có 1 khẩu, nguyên nhân nghèo là do gia đình không có lao động.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Đặng Ngọc Đỉnh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn xây dựng kế hoạch hỗ trợ, vận động bà về sống cùng con cháu.

- **Đối với hộ cận nghèo: Kế hoạch giảm 4 hộ; cụ thể:**

- + Đối với hộ Ông: Bùi Văn Oanh có 7 khẩu, với 5 lao động nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Đặng Ngọc Đình phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thể mạnh, nhu cầu việc làm của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn, định hướng nghề nghiệp, việc làm cho hộ có thu nhập ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Bà: Nguyễn Thị Thắng có 7 khẩu, với 5 lao động nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Đặng Ngọc Đình phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thể mạnh, nhu cầu việc làm của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn, định hướng nghề nghiệp, việc làm cho hộ có thu nhập ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Bà: Đỗ Thị Phượng có 3 khẩu, với 1 lao động nguyên nhân nghèo là do gia đình gặp rủi ro.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Đặng Ngọc Đình phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thể mạnh, nhu cầu việc làm của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ cho hộ ổn định cuộc sống.

+ Đối với hộ Bà: Phạm Thị Huệ có 4 khẩu, với 2 lao động nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Đặng Ngọc Đình phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thể mạnh, nhu cầu việc làm của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn, định hướng nghề nghiệp, việc làm cho hộ có thu nhập ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo.

* Đối với các hộ còn lại thôn căn cứ vào kế hoạch của xã chủ động xây dựng kế hoạch cho từng hộ của thôn mình sát với tình hình thực tế, định hướng chiều thiếu hụt cho từng hộ nghèo, hỗ trợ vật chất, tinh thần, hướng dẫn các hộ tự phát triển kinh tế gia đình để vươn lên tự thoát nghèo bền vững. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ nhân dân và cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, trưởng thôn cuối năm.

- **Thôn Bình Yên:**

Hiện tại thôn có 6 hộ nghèo, 8 hộ cận nghèo trong đó số hộ thuộc đối tượng BHXH là 1 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 13 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 13 hộ;

- Đối với hộ nghèo: Kế hoạch giảm 2 hộ:

+ Đối với hộ Ông: Bàn Văn Cường có 4 khẩu, 3 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Bàn Văn Báo phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thế mạnh và nhu cầu của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để các lao động có việc làm, thu nhập ổn định và tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Dương Tài Quý có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Bàn Văn Báo phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thế mạnh, nhu cầu của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để các lao động có việc làm, thu nhập ổn định và tự vươn lên thoát nghèo.

- Đối với hộ cận nghèo: Kế hoạch giảm 5 hộ:

+ Đối với hộ Bà: Triệu Thị Thân có 5 khẩu, 3 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Bàn Văn Báo phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thế mạnh, nhu cầu của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để các lao động có việc làm, thu nhập ổn định và tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Triệu Văn Bình có 5 khẩu, 3 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Bàn Văn Báo phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thế mạnh, nhu cầu của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để các lao động có việc làm, thu nhập ổn định và tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Phùng Văn Quang có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Bàn Văn Báo phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thế mạnh, nhu cầu của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển

kinh tế, tạo việc làm ổn định để các lao động có việc làm, thu nhập ổn định và tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Triệu Văn Thanh có 4 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Bàn Văn Báo phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thế mạnh, nhu cầu của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để các lao động có việc làm, thu nhập ổn định và tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Bà: Lê Thị Soan có 3 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Bàn Văn Báo phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thế mạnh, nhu cầu của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để các lao động có việc làm, thu nhập ổn định và tự vươn lên thoát nghèo.

* Đối với các hộ còn lại thôn căn cứ vào kế hoạch của xã chủ động xây dựng kế hoạch cho từng hộ của thôn mình sát với tình hình thực tế, định hướng chiều thiếu hụt cho từng hộ nghèo, hỗ trợ vật chất, tinh thần, hướng dẫn các hộ tự phát triển kinh tế gia đình để vươn lên tự thoát nghèo bền vững. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ nhân dân và cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, trưởng thôn cuối năm.

- **Thôn Bình Hòa 5:**

Hiện tại thôn Bình Hòa 5 có 8 hộ nghèo trong đó số hộ thuộc đối tượng BTXH là 3 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 5 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 5 hộ;

- **Đối với hộ nghèo; Kế hoạch giảm 3 hộ; cụ thể:**

+ Đối với hộ Bà: Phạm Văn Tư có 6 khẩu, 2 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Lê Công Bằng phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thế mạnh và nhu cầu của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, hỗ trợ cách làm ăn để hộ ổn định thu nhập và tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Ông: Nguyễn Văn Thùy có 4 khẩu, 1 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình không biết cách làm ăn, thiếu lao động.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Lê Công Bằng phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá nhu cầu xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, hỗ trợ cách làm ăn để hộ ổn định thu nhập và tự vươn lên thoát nghèo.

+ Đối với hộ Bà: Vũ Thị Giaocó 3 khẩu, 1 lao động, nguyên nhân nghèo là do gia đình không có lao động.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Lê Công Bằng phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thể mạnh, nhu cầu của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định để các lao động có việc làm, thu nhập ổn định và tự vươn lên thoát nghèo.

* Đối với các hộ còn lại thôn căn cứ vào kế hoạch của xã chủ động xây dựng kế hoạch cho từng hộ của thôn mình sát với tình hình thực tế, định hướng chiều thiếu hụt cho từng hộ nghèo, hỗ trợ vật chất, tinh thần, hướng dẫn các hộ tự phát triển kinh tế gia đình để vươn lên tự thoát nghèo bền vững. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ nhân dân và cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, trưởng thôn cuối năm.

- **Thôn Bình Hòa 1:**

Hiện tại thôn Bình Hòa 1 có 6 hộ nghèo, 2 hộ cận nghèo trong đó số hộ thuộc đối tượng BTXH là 3 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 5 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 5 hộ;

- **Đối với hộ nghèo: Kế hoạch giảm 02 hộ; cụ thể:**

+ Đối với hộ Ông: Dương Văn Sỏi có 4 khẩu, 1 lao động chính, nguyên nhân nghèo là do gia đình thiếu lao động.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Quách Hồng Diên phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thể mạnh, nhu cầu của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, hỗ trợ giới thiệu việc làm để gia đình có công việc và thu nhập ổn định.

+ Đối với hộ Bà: Hà Thị Quyết có 1 khẩu, 0 lao động chính, nguyên nhân nghèo là do gia đình không có lao động, một mình sống riêng.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Quách Hồng Diên phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT, hội người cao tuổi của thôn xây dựng kế hoạch hỗ trợ, vận động con cháu chuyên khẩu bà về hộ gia đình để chăm sóc, nuôi dưỡng.

- **Đối với hộ cận nghèo: Kế hoạch giảm 01 hộ; cụ thể:**

+ Đối với hộ Ông: Hồ Văn Sơn có 5 khẩu, 2 lao động chính, nguyên nhân nghèo là do gia đình đông người ăn theo, chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Quách Hồng Diên phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thể mạnh, nhu cầu của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, giúp đỡ, hướng dẫn hộ cách sản xuất tạo thu nhập ổn định và vươn lên thoát nghèo.

* Đối với các hộ còn lại thôn căn cứ vào kế hoạch của xã chủ động xây dựng kế hoạch cho từng hộ của thôn mình sát với tình hình thực tế, định hướng chiều thiếu hụt cho từng hộ nghèo, hỗ trợ vật chất, tinh thần, hướng dẫn các hộ tự phát triển kinh tế gia đình để vươn lên tự thoát nghèo bền vững. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ nhân dân và cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, trưởng thôn cuối năm.

- **Thôn Bình Hòa 3:**

Hiện tại thôn Bình Hòa 3 có 1 hộ nghèo, 3 hộ cận nghèo trong đó số hộ thuộc đối tượng BTXH là 1 hộ, số hộ có người đủ 15 tuổi là 3 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 3 hộ;

- **Đối với hộ cận nghèo: Kế hoạch giảm 01 hộ; cụ thể:**

+ Đối với hộ Ông: Đinh Kim Trọng có 4 khẩu, 3 lao động chính, nguyên nhân nghèo là do gia đình chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Bà Phạm Thị Hạnh phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thể mạnh, nhu cầu của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, hỗ trợ giới thiệu việc làm để gia đình có công việc và thu nhập ổn định.

* Đối với các hộ còn lại thôn căn cứ vào kế hoạch của xã chủ động xây dựng kế hoạch cho từng hộ của thôn mình sát với tình hình thực tế, định hướng chiều thiếu hụt cho từng hộ nghèo, hỗ trợ vật chất, tinh thần, hướng dẫn các hộ tự phát triển kinh tế gia đình để vươn lên tự thoát nghèo bền vững. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ nhân dân và cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, trưởng thôn cuối năm.

- **Thôn Vinh:**

Hiện tại thôn có 1 hộ nghèo, 6 hộ cận nghèo trong đó số hộ có người đủ 15 tuổi là 7 hộ, số hộ có người còn khả năng lao động là 7 hộ;

- **Đối với hộ cận nghèo: Kế hoạch giảm 04 hộ; cụ thể:**

+ Đối với hộ Bà: Phạm Thị Tiến có 3 khẩu, 1 lao động chính, nguyên nhân nghèo là do gia đình chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Phạm Văn Vượng phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thể mạnh, nhu cầu của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, hỗ trợ giới thiệu việc làm để gia đình có công việc và thu nhập ổn định.

+ Đối với hộ Ông: Phạm Văn Sơn có 3 khẩu, 2 lao động chính, nguyên nhân nghèo là do gia đình chưa biết cách làm ăn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Phạm Văn Vượng phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thể mạnh, nhu cầu của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn gia đình phát triển kinh tế, hỗ trợ giới thiệu việc làm để gia đình có công việc và thu nhập ổn định.

+ Đối với hộ Bà: Nguyễn Thị Hoài có 3 khẩu, 1 lao động chính, nguyên nhân nghèo là do gia đình gặp rủi ro trong năm.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Phạm Văn Vượng phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thể mạnh, nhu cầu của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ gia đình ổn định cuộc sống.

+ Đối với hộ Bà: Quách Thị Nghĩa có 3 khẩu, 1 lao động chính, nguyên nhân nghèo là do gia đình gặp rủi ro do hoạn nạn.

Giải pháp UBND xã yêu cầu trưởng thôn là Ông Phạm Văn Vượng phối hợp cùng hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên, ban công tác MT của thôn đánh giá thể mạnh, nhu cầu của hộ để xây dựng kế hoạch hỗ trợ gia đình ổn định cuộc sống.

* Đối với các hộ còn lại thôn căn cứ vào kế hoạch của xã chủ động xây dựng kế hoạch cho từng hộ của thôn mình sát với tình hình thực tế, định hướng chiều thiếu hụt cho từng hộ nghèo, hỗ trợ vật chất, tinh thần, hướng dẫn các hộ tự phát triển kinh tế gia đình để vươn lên tự thoát nghèo bền vững. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp giảm nghèo bền vững cho các hộ nhân dân và cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, trưởng thôn cuối năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với BCĐ giảm nghèo xã:

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của ban chỉ đạo, tham mưu xây dựng kế hoạch và các hướng dẫn thực hiện, chỉ đạo các đơn vị thôn, tổ chức chính trị xã hội thực hiện kế hoạch;

- Phân công các thành viên trong ban chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo theo dõi các thôn, các hộ thực hiện công tác giảm nghèo và xem đây là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ cuối năm của mỗi thành viên ban chỉ đạo.

2. Công chức chính sách- xã hội:

Tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch giảm nghèo, triển khai các nội dung thuộc chương trình giảm nghèo, triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo chức năng nhiệm vụ, tổ chức thực hiện kế hoạch giảm nghèo và thành lập đoàn kiểm tra giám sát việc rà soát hộ nghèo, cận nghèo cuối năm.

Phối hợp với các ban ngành vận động tuyên truyền đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động, tham mưu cho ban giảm nghèo xã triển khai thực hiện điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo 2024 đảm bảo chất lượng, hoàn thành chỉ tiêu huyện giao theo quy định.

2. Công chức địa chính nông nghiệp:

Chủ trì, phối hợp với các ban ngành liên quan hướng dẫn các thôn thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp. Xây dựng kế hoạch chuyển đổi mô hình phát triển sản xuất, các giải pháp đẩy mạnh phát triển chăn nuôi hộ gia đình, phát triển kinh tế.

4. Công chức tài chính – ngân sách: Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành có liên quan tham mưu quản lý các nguồn vốn thực hiện đầu tư, hỗ trợ... cho các chương trình giảm nghèo đảm bảo hiệu quả, xây dựng kế hoạch nguồn kinh phí để thực hiện Chương trình giảm nghèo.

5. Công chức Văn hóa thông tin:

Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Nhà nước về công tác giảm nghèo nhanh và bền vững, mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền các mô hình giảm nghèo, cách làm hay, sáng tạo trên hệ thống loa truyền thanh của xã, nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết của nhân dân trong công tác giảm nghèo, và chính sách giảm nghèo chung của nhà nước.

Phối hợp với các ban ngành triển khai chính sách hỗ trợ người nghèo, cận nghèo tiếp cận các dịch vụ viễn thông.

6. Trạm Y tế:

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn các thôn thực hiện chính sách hỗ trợ về y tế cho người nghèo, cận nghèo, chính sách BHYT, tạo điều kiện để hộ nghèo, cận nghèo được tiếp cận với các dịch vụ y tế, thực hiện tốt các chương trình nước sạch cho nhân dân.

7. Đề nghị MTTQ và Các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội

Đề nghị MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” và phong trào thi đua “*chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”. Thực hiện tốt công tác phản biện xã hội gắn việc thực

hiện chương trình giảm nghèo với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Sử dụng nguồn quỹ “ Vì người nghèo” đúng mục đích và hiệu quả.

Phối hợp với các ngành, Ngân hàng CSXH để tạo điều kiện cho hội viên là người nghèo được tiếp cận với các nguồn vốn ưu đãi phát triển sản xuất, cải thiện các dịch vụ xã hội, khắc phục các điều kiện thiếu hụt, phối hợp với ban chỉ đạo giảm nghèo các thôn để triển khai vận động hội viên tích cực tham gia các chương trình giảm nghèo, phân công cán bộ Hội giúp đỡ hội viên hộ nghèo vươn lên thoát nghèo, chỉ đạo các cấp hội có nhiều hoạt động thiết thực trong công tác giảm nghèo, tham gia giám sát việc thực hiện chương trình giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội ở cơ sở.

Trên đây là kế hoạch giảm nghèo nhanh và bền vững của UBND xã Cẩm Bình năm 2024, đề nghị các ban ngành, thôn phối hợp trong việc, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, hoàn thành tốt mục tiêu kế hoạch giảm nghèo năm 2024 của xã.

-Nơi nhận:

- Phòng lao động TB&XH huyện
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Cácban, ngành, đoàn thể liên quan;
- Trưởng các thôn,
- Lưu: VT, CS.

CHỦ TỊCH

Đỗ Văn Liên

**CHỈ TIÊU GIẢM NGHÈO CỤ THỂ CỦA TỪNG THÔN NĂM 2024
VÀ PHÂN CÔNG CÁN BỘ CỦA BAN CHỈ ĐẠO PHỤ TRÁCH**

(kèm theo kế hoạch sốngày tháng 02 năm 2024)

TT	Đơn vị	Số hộ nghèo năm 2023 (hộ)	Chỉ tiêu giao giảm nghèo năm 2024 (hộ)	Số hộ cận nghèo năm 2023 (hộ)	Số hộ cận nghèo giảm năm 2024 (hộ)	Cán bộ phân công phụ trách
1	Thôn Bình Hòa 1	6	2	2	1	Ông: Hà Văn Hào
2	Thôn Bình Hòa 3	1		3	1	Bà: Phạm Thị Tiên
3	Thôn Bình Hòa 5	8	3			Ông: Hồ Kim Song
4	Thôn Hạc Sơn	9	3	7	4	Ông: Bùi Văn Tú
5	Thôn Tô	8	3	9	6	Ông: Đỗ Thị Nga
6	Thôn Xanh	5	1	5	3	Ông: Lê Minh Đức
7	Thôn Bình Sơn	8	2	9	6	Ông: Phạm Văn Hùng
8	Thôn Bình Yên	6	2	8	5	Ông: Triệu Văn Long
9	Thôn Sẻ	1		3	2	Bà: Bàn Thị Vui
10	Thôn Vinh	1		6	4	Ông: Phạm Minh Thanh
11	Thôn Chợ	14	7	5	3	Bà : Đỗ Thị Nga
	Tổng	67	23	57	35	